

ngang Bộ, hay Ủy ban hành chính các tỉnh, thành, khu có trường, lớp chuẩn y. Sau đó các trường, lớp phát giấy triệu tập học sinh về học đồng thời báo cáo thống kê kết quả tuyển chọn về số lượng và chất lượng cho Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp.

Chú ý: Đối với những lớp tại chức, mở độc lập tại cơ quan, cơ sở sản xuất theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thi thủ tục và cách tuyển chọn như sau:

1. Thành lập hội đồng tuyển sinh của đơn vị gồm có:

- Thủ trưởng đơn vị làm chủ tịch hội đồng,
- Bí thư Đảng ủy,
- Thư ký công đoàn,
- Bí thư Đoàn thanh niên lao động Hồ Chí Minh,
- Các trưởng phòng (ban) lo về đào tạo, tổ chức cán bộ, lao động tiền lương.

Hội đồng căn cứ vào các tiêu chuẩn ở chương I để xét chọn từng người, sau đó trình Bộ chủ quản (cơ quan ngang Bộ, Ủy ban hành chính tỉnh, thành, khu) duyệt danh sách những người có đủ điều kiện dự thi văn hóa.

2. Bộ chủ quản (cơ quan ngang Bộ), Ủy ban hành chính tỉnh, khu, thành phố trực thuộc trung ương trực tiếp chỉ đạo về hình thức cũng như nội dung thi văn hóa. Hội đồng tuyển sinh căn cứ vào kết quả thi mà lập danh sách học sinh trúng tuyển trình Bộ (cơ quan ngang Bộ), Ủy ban hành chính tỉnh, khu, thành phố trực thuộc trung ương có lớp chuẩn y, sau đó báo cáo thống kê kết quả về số lượng và chất lượng cho Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp.

Điều 13. — Việc xét tuyển sau khi thi văn hóa tiến hành theo thứ tự như sau:

— Nhận thẳng vào học đối với những người là anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, dân tộc ít người thuộc các vùng rẻo cao,

— Nhận vào học nếu điểm thi đạt từ trung bình trở lên, đối với những người là chiến sĩ thi đua 3 năm liền và thương binh còn đủ sức khỏe theo học.

— Sau khi xét trúng tuyển đối với hai loại ưu tiên nói trên, tiếp tục chọn những người thi đạt từ điểm cao nhất trở xuống. Trong khi xét chọn, nếu có những người đạt điểm thi ngang nhau thì chọn người làm lâu năm trong nghề,

những quân nhân tại ngũ hay đã chuyển ngành, phụ nữ người quê ở miền Nam, dân tộc ít người nói chung.

— Nếu còn chỗ sẽ chọn thêm những người học không đúng ngành nghề.

Điều 14. — Những người trúng tuyển vào các lớp buổi tối vắng mặt 10 buổi học liền ngay sau khi khai giảng mà không có lý do chính đáng thì sẽ bị gạch tên. Những người trúng tuyển vào các lớp gửi thư vắng mặt trong kỳ tập trung đầu tiên, hoặc sau ngày khai giảng 2 tháng chưa nộp được một bài tập hay bài kiểm tra bắt buộc nào mà không có lý do chính đáng, cũng bị gạch tên.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. — Quy định này có hiệu lực từ năm học 1970 — 1971.

Điều 16. — Các trường, lớp tại chức căn cứ vào thông báo tuyển sinh hàng năm của các Bộ (cơ quan ngang Bộ), Ủy ban hành chính tỉnh, khu, thành phố trực thuộc trung ương chủ quản để ra những văn bản hướng dẫn phù hợp với tình hình của trường, lớp mình. Những văn bản này phải gửi về cơ quan ra thông báo và Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp để báo cáo trước khi thực hiện.

(Ban hành theo quyết định số 2451-QĐ ngày 14 tháng 11 năm 1970 của Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp).

Hà-nội, ngày 14 tháng 11 năm 1970
Bộ trưởng Bộ Đại học và trung học

chuyên nghiệp
TẠ QUANG BỬU

THÔNG TƯ số 2451-TCh ngày 14-11-1970
hướng dẫn thực hiện quy định
tuyển sinh vào các trường, lớp đại
học và trung học chuyên nghiệp
tại chức.

Ngày 14 tháng 11 năm 1970, Bộ Đại học và trung học chuyên nghiệp đã ra quyết định số 2451-QĐ ban hành quy định tuyển sinh vào

các trường, lớp đại học và trung học chuyên nghiệp tại chức. Đề giúp các trường, lớp tại chức và các cơ quan phụ trách công tác đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật và cán bộ quản lý kinh tế nắm vững và thi hành đúng quy định nói trên, Bộ tôi hướng dẫn thêm một số điểm cần chú ý sau đây :

I. YÊU CẦU CHUNG

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ khoa học, kỹ thuật và cán bộ quản lý kinh tế bằng hình thức tại chức là một phương thức đào tạo, bồi dưỡng có ý nghĩa rất quan trọng. Đó là con đường tốt nhất để đào tạo cán bộ nhanh, nhiều, tốt, tiết kiệm, là biện pháp quan trọng nhằm thực hiện chính sách cán bộ và đường lối giai cấp của Đảng trong công tác bồi dưỡng và đào tạo cán bộ (chi thị số 49-TTg/Vg ngày 10 tháng 5 năm 1968 của Thủ tướng Chính phủ).

Việc tuyển chọn người vào các trường, lớp đại học và trung học chuyên nghiệp tại chức là một khâu rất quan trọng, nó là tiền đề có tính chất quyết định đến việc nâng cao chất lượng và duy trì số lượng trong quá trình đào tạo tại chức. Vì vậy các cơ quan làm nhiệm vụ tuyển sinh cần quán triệt đầy đủ và công tác đào tạo tại chức, trước hết là công tác tuyển sinh ; trên cơ sở đó mà có kế hoạch, biện pháp cụ thể nhằm đạt được những yêu cầu sau :

1. Tuyển chọn được trong cán bộ, công nhân, viên chức, xã viên hợp tác xã v.v... nhiều người đã kinh qua thực tiễn sản xuất, công tác, chiến đấu vào các trường, lớp đại học và trung học chuyên nghiệp tại chức.

2. Trên nguyên tắc đảm bảo dân chủ mà tuyển chọn và giới thiệu những người xứng đáng, đúng đối tượng và đủ tiêu chuẩn, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để họ tham gia dự tuyển được tốt.

3. Trong khi tuyển chọn và giới thiệu người đi học tại chức, chú ý đảm bảo sự cân đối giữa yêu cầu đào tạo, sử dụng với yêu cầu sản xuất, công tác, giữa yêu cầu trước mắt với yêu cầu lâu dài.

4. Khi tiến hành tuyển chọn phải chú ý đầy đủ cả hai mặt số lượng và chất lượng, không thể vì số lượng mà hạ thấp chất lượng hoặc ngược lại chỉ vì chất lượng mà đi đến chỗ khê khắt, hẹp hòi kể cả đối với những người có đủ điều kiện theo học. Chất lượng tuyển chọn thể hiện bằng cách đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chính trị, đạo đức, văn hóa, nghề nghiệp, sức khỏe như đã quy định.

II. VỀ VẬN DỤNG TIÊU CHUẨN

Ở đây, nói rõ thêm những điểm cần chú ý khi vận dụng các tiêu chuẩn văn hóa, nghề nghiệp, sức khỏe và tuổi.

1. Tiêu chuẩn văn hóa.

Học theo hình thức tại chức, ngoài việc học tập trên lớp có sự hướng dẫn của giáo viên, việc tự học của học sinh đóng một vai trò đặc biệt quan trọng. Vì vậy trước khi vào học không những học sinh tại chức phải có một trình độ tự học nhất định mà còn phải có một trình độ văn hóa nhất định. Trong quy định đã nói rõ tiêu chuẩn về văn hóa đối với từng cấp học tại thông tư này xin hướng dẫn thêm mấy điểm sau :

a) Người muốn được dự tuyển phải có bằng tốt nghiệp các trường, lớp đã nói ở điều 4 trong quy định. Riêng đối với bộ đội tại ngũ, trong điều kiện hiện nay có thể dùng giấy chứng nhận tốt nghiệp cấp III hay cấp II của Cục huấn luyện Tổng cục Chính trị để thay cho bằng tốt nghiệp. Nói chung, đối với đối tượng này chủ yếu là qua kỳ thi văn hóa để đánh giá và tuyển chọn vào học.

b) Từ nay các trường, lớp đại học và trung học chuyên nghiệp tại chức nói chung không tuyển những người chưa đủ tiêu chuẩn văn hóa. Trường hợp đặc biệt, do yêu cầu thật cấp bách của ngành hoặc địa phương chủ quản, trường lớp tại chức đó có thể tạm thời kết hợp mở lớp bồi túc văn hóa trong một vài năm với điều kiện phải được Ty, Sở giáo dục địa phương công nhận và cấp bằng tốt nghiệp. Thời gian bồi túc văn hóa không tính vào thời gian đào tạo

của khóa học và không áp dụng các chế độ, chính sách đào tạo tại chức đối với lớp bổ túc văn hóa. Chỉ những người nào tốt nghiệp bổ túc văn hóa theo tiêu chuẩn quy định mới được dự thi tuyển chọn chính thức vào đại học hay trung học chuyên nghiệp tại chức.

c) Đối với những cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, nếu vì không đủ tiêu chuẩn văn hóa mà không vào được các lớp đào tạo thì có thể theo học những lớp bồi dưỡng tại chức về khoa học, kỹ thuật, quản lý kinh tế tại một số trường đại học và trung học chuyên nghiệp, để nâng cao trình độ kiến thức về mọi mặt nhằm làm tốt nhiệm vụ trước mắt của mình.

d) Đối với những người đã tốt nghiệp một ngành học nay học thêm một ngành học khác cùng cấp, việc xét cho miễn học một số môn và sắp xếp vào năm học thích hợp căn cứ vào việc so sánh giữa nội dung chương trình các môn học họ đã học qua với nội dung chương trình ngành đang học mà quyết định.

e) Việc thi văn hóa vào các trường, lớp đại học và trung học chuyên nghiệp là nhằm mục đích đảm bảo chất lượng và chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm. Phương châm thi văn hóa là nghiêm túc, công bằng và chính xác. Muốn vậy, không những đề thi phải phù hợp mà cách tổ chức thi cũng phải nghiêm chỉnh.

Mặt khác, phần đông những người xin học tại chức đều đã nghỉ học một thời gian, nên nhà trường và cơ sở có người đi học cần bảo trước thời gian thi, và tạo điều kiện giúp đỡ họ ôn tập tốt trước khi thi, để đánh giá trình độ của họ được đúng đắn.

Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân và người dân tộc ở vùng rẻo cao đều được vào học thẳng miễn là có bằng tốt nghiệp theo tiêu chuẩn văn hóa quy định ở điều 4. Việc thi văn hóa nhằm giúp cho họ có điều kiện ôn tập và nhà trường nắm được trình độ để có kế hoạch giúp đỡ cho họ học tốt sau này.

2. Tiêu chuẩn nghề nghiệp.

Đặc điểm của học tại chức là vừa làm vừa học, học tập không thoát ly sản xuất và công tác. Để cho người học vừa sản xuất, công tác

tốt lại vừa học tập tốt, phát huy được những kiến thức đã học vào sản xuất và công tác ngay trong các quá trình học tập, họ phải được sắp xếp học đúng ngành, đúng nghề. Vì vậy trong công tác đào tạo tại chức phải rất coi trọng nguyên tắc « làm nghề nào học theo ngành học ấy ».

Thực hiện nguyên tắc làm nghề nào học theo ngành học ấy và quy định về tuổi nghề tối thiểu trước hết là nhằm đảm bảo trình độ kiến thức nghề nghiệp đang làm (kể cả tay nghề) phù hợp với nội dung chương trình ngành học. Vì chỉ có trên cơ sở đó học sinh tại chức mới có điều kiện thuận lợi để tiếp thu và áp dụng trực tiếp những kiến thức mới học vào sản xuất và công tác ngay trong quá trình học tập. Trong thực tế, một ngành học có thể tiếp nhận những người làm những nghề khác nhau, miễn là những người đó cũng nằm trong một quy trình sản xuất hay một hệ thống hoạt động nghiệp vụ. Và ngược lại, người làm một nghề nhất định cũng có thể chọn được một vài ngành học thích hợp. Đây là một vấn đề khá phức tạp, khi vận dụng căn cứ vào từng trường hợp cụ thể mà xét.

Đối với các ngành kỹ thuật, kinh tế và nghiệp vụ, trường hợp học trái ngành nghề là cá biệt và phải thật sự do yêu cầu công tác mới nhận vào học. Để khỏi ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo chung, đồng thời để đảm bảo giúp đỡ cho những người học trái ngành nghề theo học được, tùy từng ngành học mà quy định tỷ lệ số học sinh này không quá 10 — 15% tổng số học sinh trong một lớp.

Khi tính tuổi nghề, đối với những người trước đây đã học hoặc làm một nghề nào đó, nhưng do yêu cầu công tác họ phải chuyển sang nghề khác, nay được trở lại nghề nghiệp cũ thì tuổi nghề của họ được tính cả thời gian trước đây.

Đối với những người là anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, dân tộc ít người ở các vùng rẻo cao chỉ cần trước lúc đi học họ làm nghề đúng với ngành học mà không cần có đủ tuổi nghề như quy định chung.

3. Tiêu chuẩn sức khỏe và tuổi.

Nói chung không hạn chế về tuổi, đó là tinh thần nghị định của Thủ tướng Chính phủ

số 101-TTg ngày 11-10-1962 về quy chế chung về tổ chức các trường, lớp đại học và trung học chuyên nghiệp tại chức. Mặt khác, cũng do đặc điểm của học tập tại chức cho phép người học ngay trong quá trình học tập phát huy tác dụng những kiến thức đã học trong sản xuất và công tác, chứ không chờ sau khi học xong như đối với học sinh tập trung.

Tuy nhiên đối với những trường hợp tuổi cao, sức yếu thì nên cho học bồi dưỡng ngắn hạn tốt hơn là học theo hệ đào tạo tại chức dài hạn.

Trên đây là một số điểm hướng dẫn thêm. Khi thực hiện, các địa phương, các trường, lớp đại học và trung học chuyên nghiệp và các cơ quan phụ trách công tác đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật và cán bộ quản lý kinh tế thấy có điểm nào chưa rõ đề nghị phân ánh cho Bộ tôi biết để kịp thời nghiên cứu bổ sung.

Hà-nội, ngày 14 tháng 11 năm 1970

Bộ trưởng Bộ Đại học
và trung học chuyên nghiệp
TẠ QUANG BỬU

BỘ NÔNG NGHIỆP

**THÔNG TƯ số 13 — NN/BVT/TT ngày
7-12-1970 quy định phí kiểm dịch
thực vật.**

Căn cứ nghị định số 1045-TTg ngày 13-9-1956 của Thủ tướng Chính phủ và điều lệ tạm thời về kiểm dịch các loại hàng thảo mộc, ngũ cốc, súc sản, hải sản xuất nhập khẩu do Bộ Thương nghiệp ban hành ngày 26-9-1956.

Căn cứ nghị định số 262-TTg ngày 9-7-1959 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển giao công tác kiểm dịch thực vật, động vật và các sản phẩm động vật xuất nhập khẩu từ Bộ Ngoại thương sang Bộ Nông lâm,

Nay Bộ Nông nghiệp quy định phí kiểm dịch thực vật như sau:

1. Phí kiểm dịch thực vật là một khoản tiền mà cơ quan, cá nhân chủ hàng hoặc chủ phương tiện chuyên chở được kiểm dịch nộp cho ngân sách Nhà nước về việc kiểm dịch lô hàng hoặc phương tiện chuyên chở.

2. Phí kiểm dịch thực vật được tính cho mỗi yêu cầu kiểm dịch căn cứ vào công của cơ quan kiểm dịch thực vật bỏ ra để xác định tình trạng kiểm dịch thực vật của lô hàng hoặc phương tiện chuyên chở (khi chỉ kiểm dịch riêng phương tiện chuyên chở). Công này tính theo chất lượng lao động (đơn giản hay phức tạp) và số lượng lao động, kể cả lao động quá khứ và quy ra đơn vị công kiểm dịch. Cụ thể là:

a) Công lập hồ sơ

Gồm công một lần vào sổ, cấp giấy tờ kiểm dịch cho một lô hàng. Trường hợp phải lập lại quá nửa số hồ sơ đó vì những lý do khác, không phải do cơ quan kiểm dịch thực vật gây nên, thì coi như thêm một lần lập hồ sơ. Mỗi lần lập hồ sơ cho một lô hàng được tính một đơn vị công kiểm dịch.

b) Công khám xét, lấy mẫu

Mỗi lần xem xét giấy tờ và kiểm tra bên ngoài lô hàng được tính một đơn vị công kiểm dịch. Nếu có lấy mẫu thì một đến 10 mẫu đều tính một đơn vị công kiểm dịch, trên 10 mẫu thì cứ trong khoảng 1 đến 10 mẫu được tính thêm một đơn vị công kiểm dịch. Số lượng mẫu của mỗi lô hàng tính theo thao tác kiểm tra lấy mẫu do Cục bảo vệ và kiểm dịch thực vật quy định. Đối với những lô hàng đề rời thì tính phí kiểm dịch thực vật theo số mẫu tương đương với số mẫu khi lô hàng đó đóng bao, đóng kiện.